



Hải Phòng ngày 15 tháng 01 năm 2019.

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ SỐ : CFC-19-077

Công Việc: Thăm dò, Khảo Sát trữ Lượng Đá Dolomite Hiện tại và Lập Báo
Cáo thăm dò bổ sung kể cả việc Làm các thủ tục Xin phép thăm dò
và Phê duyệt báo cáo thăm dò Đá Dolomite cho Mỏ Đá Vôi Trảng Kênh

- Căn cứ vào Bộ Luật Dân sự số : 91/2015/QH13 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24/11/2015.
- Căn cứ vào Bộ Luật Thương mại số : 36/2005/QH11 của nước Cộng Hòa Xã Hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 27/06/2005.
- Căn cứ vào Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản số : 46/2005/QH ban hành ngày 14/06/2005.
- Căn cứ vào nghị định số : 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật khoáng sản và Luật sửa đổi bổ xung một số điều của Luật Khoáng sản
- Căn cứ vào quyết định số : 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/06/2006 của Bộ TN Môi trường ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn.
- Căn cứ vào thông tư số : 26/2007/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2007 của Bộ TN Môi trường ban hành quy định về thăm dò, phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn trong đó có đá DOLOMITE.
- Căn cứ vào quyết định số : 71/QĐ-HĐTLKS/CĐ ngày 17/03/2009 của Hội Đồng Đánh giá trữ lượng khoáng sản kèm theo báo cáo kết quả chuyển đổi Cấp Trữ Lượng, cấp tài nguyên Mỏ Đá Vôi Trảng Kênh (Mỏ D) của bên A thuộc thị trấn Minh Đức, Huyện Thủy Nguyên Thành Phố Hải Phòng.
- Căn cứ vào Giấy Phép Khai Thác Khoáng Sản số : 925/GP-BTNMT ngày 22/04/2016 của Bộ Tài nguyên Môi trường cho phép Công ty Xi măng Chinfon được khai thác Đá Vôi tại Mỏ Đá Vôi Trảng Kênh thuộc thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, T/P Hải Phòng làm nguyên liệu cho sản xuất Xi măng của Nhà máy.
- Căn cứ vào quy định hiện hành khác của Bộ Tài Nguyên Môi trường và các cấp có thẩm quyền khác về công tác thăm dò, khảo sát trữ lượng khoáng sản cho Mỏ.
- Căn cứ vào kết quả được hai bên thống nhất trong quá trình thương thảo cho việc ký kết hợp đồng nêu trên cũng như nhu cầu và khả năng của hai bên.

Chúng tôi gồm có

I/- CÔNG TY XI MĂNG CHINFON (Sau đây gọi tắt là bên A)

- Đại diện : Ông **Lê Minh Hiếu** – Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc (Căn cứ vào Giấy ủy Quyền của Tổng Giám Đốc : Ông Liu Chang I).
- Địa chỉ : SỐ 288 ĐƯỜNG BẠCH ĐẰNG, THỊ TRẤN MINH ĐỨC, HUYỆN THỦY NGUYÊN, T/P HẢI PHÒNG
- Điện thoại : 0223 3 8.75480 & 875481, 875482 Fax : 0225 3 8.75075 & 875478

- Có tài khoản : 3001110-002 - Tại NGÂN HÀNG INDOVINA BANK - HẢI PHÒNG.
- Mã số thuế: 0200110200.

2/ CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT (Sau đây gọi tắt là bên B).

- Đại diện : **Ông Trần Đình Kiên** - Chức vụ : Giám đốc
- Địa chỉ : SỐ 36, NGÕ 30, PHỐ TẠ QUANG BỬU, P. BÁCH KHOA, Q. HAI BÀ TRUNG, TP. HÀ NỘI
- Điện thoại : 0243. 7550428 Fax : 0243. 7550428
- Có tài khoản : 11100037499 Tại NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH NAM THĂNG LONG - Mã số thuế: 0101074336

Căn cứ vào kết quả xét thầu cũng như sau khi bàn bạc hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng này theo các điều khoản và điều kiện sau :

Phần 1 : MỘT SỐ ĐỊNH NGHĨA

Trong hợp đồng này một số từ và/hoặc thuật ngữ được dùng với chữ đầu tiên được Viết Hoa sẽ có nội dung và nghĩa cụ thể như sau trừ khi có qui định khác trong Hợp đồng.

- “Hợp đồng”: Bao gồm toàn bộ các điều khoản và điều kiện quy định trong hợp đồng các Phụ Lục kèm theo cũng như trong các tài liệu khác cấu thành hợp đồng (Nếu có).
- “Công việc”: Là Việc Thăm dò, Khảo Sát, Khôi Lượng Đá Dolomite Hiện tại và Lập Báo Cáo Đánh Giá Trữ Lượng kể cả việc Làm các thủ tục và Xin Phê duyệt báo cáo Đánh Giá cho Mỏ Đá Vôi Trảng Kênh của bên A. Chi tiết về các nội dung Công việc được nêu tại Điều 1 - Phần 2 của Hợp đồng này.
- “Nhà máy của bên A”: Là Nhà máy sản xuất Xi măng của bên A tại số : 288 Đường Bạch Đằng, T/T Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, T/P Hải Phòng bao gồm cả hai dây chuyền và Trạm Phát điện sử dụng Nhiệt dư của Nhà máy (WHRSP) đang sản xuất cũng như Các Khu vực : Mỏ Đá Vôi và Máy Nghiền Đá Vôi, Mỏ Sét và Máy Nghiền Sét, Cầu cảng Xuất Xi măng Trên Sông Bạch Đằng, Cầu cảng Nhập Nguyên Liệu trên Sông Thái, Khu Văn Phòng Làm việc, Xưởng sửa chữa của Phòng Mỏ bên A.
- “Nhà thầu phụ”: Bao gồm các Tổ chức, Cá nhân, Công ty, Đơn vị có giấy phép kinh doanh hợp lệ được bên B thuê và được bên A chấp thuận để thực hiện cho bên B một phần Công việc nêu trong Hợp đồng này.
- “Cán bộ giám sát”: Bao gồm Cán bộ giám sát của bên A để thực hiện Công việc giám sát trong quá trình bên B thực hiện và hoàn thành các Công việc quy định trong Hợp đồng này cho bên A.
- “Ngày”: Là ngày tính theo lịch hiện hành bao gồm cả ngày Lễ, ngày Nghỉ, ngày thứ Bảy và Chủ nhật cũng như ngày thời tiết xấu bên B không thể tổ chức thực hiện Công việc ngoài hiện trường được.

- “Ngày bắt đầu”: Là ngày bên B bắt đầu thực hiện các Công việc hai bên thống nhất trong Hợp đồng. Ngày bắt đầu là ngày hai bên ký Hợp đồng này. Thời gian hoàn thành Công việc tính từ ngày bên B bắt đầu thực hiện Công việc.
- “Ngày hoàn thành”: Là ngày bên B hoàn thành toàn bộ Công việc được cán bộ giám sát của bên A xác nhận là đáp ứng được các yêu cầu qui định trong Hợp đồng cũng như được bàn giao cho bên A.
- “Phụ lục của hợp đồng”: Là các thỏa thuận bằng văn bản được hai bên đồng ý và ký kết cho các Công việc chưa qui định hoặc có thay đổi so với hợp đồng hai bên đã ký trong quá trình bên B thực hiện và hoàn thành Công việc sau này. Phụ lục của Hợp đồng sẽ được kèm theo và là một bộ phận không tách rời hợp đồng.
- “Các thiết bị của bên B”: Là các Máy Móc, Thiết bị, Vật liệu, Dụng cụ, Phương tiện kể cả các thiết bị văn phòng, phương tiện đi lại, điện thoại v.v. mà bên B cần phải huy động để phục vụ cho việc thực hiện và hoàn thành các Công việc cho bên A qui định trong Hợp đồng cho bên A. Tất cả các Máy Móc, thiết bị của Bên B để thực hiện và hoàn thiện Công Việc phải được kiểm định Kỹ thuật an toàn và có giấy phép kiểm định theo đúng các quy định hiện hành của các cấp có thẩm quyền.
- “Bảng văn bản”: Bao gồm các tài liệu viết tay, đánh máy, tài liệu Fax, E-mail, các biên bản cuộc họp có chữ ký của đại diện có thẩm quyền được hai bên trao đổi với nhau trong quá trình thực hiện Hợp đồng. Chỉ có các tài liệu bằng văn bản mới có giá trị pháp lý ràng buộc trách nhiệm giữa hai bên cũng như được dùng làm cơ sở để giải quyết tranh chấp giữa hai bên. Bất cứ tài liệu gì không được thể hiện bằng văn bản đều không có giá trị ràng buộc hai bên kể cả các băng ghi âm.
- “Nghiệm thu”: Là những biên bản nghiệm thu các Công việc được đại diện hai bên ký xác nhận sau khi hoàn thành từng phần Công việc cũng như toàn bộ Công việc quy định trong Hợp đồng.

Phần 2 : CÁC NỘI DUNG CỦA HỢP ĐỒNG

Điều 1 : NỘI DUNG CÔNG VIỆC

- Căn cứ vào các tài liệu trên, bên B đồng ý ký Hợp đồng với bên A để thực hiện và hoàn thành cho bên A các nội dung Công việc :
- Làm các thủ tục, Lập Hồ Sơ (Đề Cương) để xin chủ trương của các cấp có thẩm quyền cho phép bên A được tiến hành Thăm dò, Khảo Sát, Đánh giá trữ lượng Đá DOLOMITE tại Mỏ Đá Vôi D -Tràng Kênh thuộc thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, Thành Phố Hải Phòng.
- Tổ chức thực hiện việc Thăm dò, Khảo Sát, Đánh giá trữ lượng Đá DOLOMITE tại Mỏ Đá Vôi D -Tràng Kênh này theo phương án đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận.
- Lập Báo Cáo thăm dò Đánh Giá Trữ Lượng Đá DOLOMITE kể cả việc trình Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản quốc gia phê duyệt báo cáo thăm dò trữ lượng theo đúng quyết định số : 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/06/2006 của Bộ Tài Nguyên Môi trường ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn.
- Bên B phải có trách nhiệm nộp mẫu vật địa chất vào lưu trữ địa chất tại Cục địa chất và Khoáng sản Việt Nam. Biên bản nộp mẫu vật địa chất phải bàn giao cùng với Báo cáo Đánh Giá Trữ lượng DOLOMITE cho bên A.

- Bên B phải có trách nhiệm nộp Báo cáo thăm dò, khảo sát và đánh giá trữ lượng Đá DOLOMITE đã được phê duyệt vào lưu trữ địa chất Nhà Nước theo qui định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Biên bản nộp lưu trữ báo cáo trữ lượng phải bàn giao cùng với Báo cáo đánh giá trữ lượng cho bên A.

Phạm vi, vị trí và các mốc chỉ giới khu vực Mỏ trên sẽ do bên A cung cấp. Chi tiết về nội dung các Công việc bên B phải thực hiện và hoàn thành cho bên A không được nêu tại điều 1 của Hợp đồng này sẽ theo đúng bản ĐỀ CƯƠNG : NGHIÊN CỨU BỐ SUNG THÀNH LẬP BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG, TRỮ LƯỢNG ĐÁ VÔI DOLOMITE ĐI KÈM TRONG PHẠM VI GIẤY PHÉP KHAI THÁC SỐ 925/GP-BTNMT TẠI MỎ ĐÁ VÔI TRĂNG KÈNH CỦA BÊN B LẬP NGÀY 24 THÁNG 12 NĂM 2018 CÙNG NHƯ BẢN KÊ KHỐI LƯỢNG VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ đã được hai bên thống nhất và chấp thuận kèm theo Hợp đồng này. Sau đây gọi tắt toàn bộ phạm vi Công việc nêu trên mà bên B sẽ thực hiện và hoàn thành cho bên A theo Hợp đồng này là Công việc).

Điều 2 : TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

2.1- Bên A

- Cung cấp cho bên B một số các tài liệu (Nếu có) có liên quan đến các Công việc quy định trên theo yêu cầu của bên B như các báo cáo thăm dò địa chất trước đây và bản đồ mốc giới và quyết định của cấp có thẩm quyền về khu vực Mỏ Đá vôi Trảng Kênh trên. Sau khi hai bên ký Hợp đồng bên B sẽ cử cán bộ đến nhận các tài liệu này tại trụ sở bên A tại số 288 Đường Bạch Đằng, Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng. Đảm bảo tính pháp lý và tính xác thực của các tài liệu cung cấp cho bên B.
- Bố trí nơi Làm Việc cho Cán bộ của bên B trong suốt thời gian Cán bộ của bên B đến kiểm tra và nhận tài liệu.
- Cung cấp và thông báo cho bên B các quy định hiện hành cho việc ra vào và làm việc tại Nhà máy để bên B thực hiện và tuân thủ.
- Chỉ dẫn cho bên B mặt bằng khu vực Mỏ Đá trên ngoài hiện trường để bên B tiến hành Công việc ngay sau khi hai bên ký kết Hợp đồng.
- Cử cán bộ có thẩm quyền giám sát theo dõi tình hình thực hiện và hoàn thành Công việc của bên B theo kế hoạch của bên B. Ký các văn bản nghiệm thu từng phần Công việc để bên B tiếp tục triển khai tiếp (nếu cần). Cùng bên B giải quyết mọi vướng mắc phát sinh và tạo mọi điều kiện thuận lợi để bên B thực hiện và hoàn thành Công việc.
- Bên A có quyền yêu cầu bên B điều chỉnh hay thay thế bất cứ nhân sự nào của bên B khi thấy các nhân sự này không đáp ứng được yêu cầu của Công việc về trình độ chuyên môn, vi phạm các điều khoản của Hợp đồng hoặc có hành vi bất hợp tác với bên A trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà không cần phải chứng minh hoặc giải thích gì với bên B. Khi đó bên B phải có trách nhiệm chấp hành và thực hiện ngay yêu cầu của bên A trong thời gian ngắn nhất có thể nhưng không quá 5 ngày sau khi nhận được yêu cầu bằng văn bản của bên A.
- Cán bộ giám sát của bên A thực hiện việc Giám Sát có quyền đình chỉ việc thực hiện và hoàn thành Công Việc của bên B khi phát hiện bên B không tuân thủ các quy định hiện hành cho Công Việc, không đảm bảo An toàn cho CBCNV và Thiết

bị của bên B và bên A cũng như bên thứ Ba có liên quan, bên B không thực hiện đúng bản Đề Cương hai bên đã thống nhất nêu trên

- Ký các Phụ lục hợp đồng nếu có các Công việc Phát sinh hoặc thay đổi nội dung Công việc hai bên đã thống nhất trong Hợp đồng cho phù hợp với tình hình thực tế
- Thực hiện thanh toán đầy đủ, kịp thời các khối lượng Công Việc bên B hoàn thành theo đúng Hợp đồng. Phối hợp cùng với bên B thanh quyết toán và thanh lý Hợp đồng theo đúng các quy định hiện hành của các cấp có thẩm quyền sau khi bên B hoàn thành toàn bộ Công Việc quy định trong Hợp đồng.
- Thực hiện các quyền lợi và các nghĩa vụ khác liên quan đến Hợp đồng này theo đúng các quy định hiện hành của Pháp Luật Việt Nam có liên quan.

2.2- Bên B

- Bên B sẽ cung cấp cho bên A giấy phép kinh doanh hợp lệ (Khi bên A yêu cầu) và Hồ sơ pháp lý liên quan để đảm bảo có khả năng và đủ thẩm quyền để thực hiện và hoàn thành toàn bộ các Công Việc cho bên A theo đúng các Quy định Pháp Luật hiện hành.
- Ngay sau khi hai bên ký Hợp đồng bên B sẽ tổ chức tiếp nhận bàn giao tài liệu và mặt bằng, mốc chỉ giới khu vực Mỏ Đá Vôi Trảng Kênh do bên A chỉ dẫn (Nếu cần).
- Căn cứ vào nội dung và phạm vi Công việc mà bên B phải thực hiện và hoàn thành quy định trong Hợp đồng, chuẩn bị và cung cấp đầy đủ phương tiện, thiết bị, nhân lực. Không được bố trí những người không có đủ năng lực và trình độ chuyên môn cần thiết để làm việc hoặc những người đang làm việc cho bên A để thực hiện và hoàn thành Công việc của mình.
- Bên B phải tự bố trí cung cấp toàn bộ điện nước cho thực hiện và hoàn thành Công việc của bên B quy định trong Hợp đồng.
- Trong thời gian Năm (05) Ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng bên B phải xuất trình cho bên A kế hoạch và thời gian thực hiện và hoàn thành Công việc chi tiết của bên B để bên A có kế hoạch phối hợp và theo dõi (Nếu cần).
- Tạo điều kiện để bên A theo dõi và giám sát trong toàn bộ quá trình thực hiện và hoàn thành Công việc. Tôn trọng những ý kiến đóng góp của bên A để Công việc được thực hiện và hoàn thành phù hợp với các yêu cầu thực tế của bên A cũng như các quy định pháp luật hiện hành, tránh trường hợp phải điều chỉnh, sửa chữa sau này.
- Bên B sẽ phải chịu trách nhiệm và phải bồi thường cho tất cả những mất mát, tổn thất và những khiếu nại phát sinh có liên quan đến những tai nạn xảy ra đối với tài sản của bên B và người lao động do bên B thuê để thực hiện và hoàn thành Công việc thăm dò, khảo sát ngoài hiện trường.
- Trong quá trình bên B thực hiện và hoàn thành các Công việc thăm dò và khảo sát ngoài hiện trường, bên B phải chịu trách nhiệm giữ cho khu vực thăm dò, khảo sát gọn gàng không để bừa bãi vật tư thừa, thiết bị chưa dùng ở phạm vi thi công của mình. Dọn dẹp sạch sẽ và giải phóng những vật tư thừa, rác rưởi và những công trình tạm thời không cần thiết ra khỏi mặt bằng sau khi xong.
- Bên B phải tuân thủ nghiêm túc toàn bộ các quy định áp dụng cho Công việc thăm dò khảo sát ngoài hiện trường đặc biệt là các quy định về an toàn Lao động để đảm

bảo an toàn cho thiết bị và con người trong quá trình thực hiện và hoàn thành Công việc kể từ ngày bắt đầu cho đến ngày hoàn thành.

- Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm giải quyết các vấn đề phát sinh và các ảnh hưởng do quá trình thực hiện và hoàn thành Công việc của bên B có thể gây ra đối với các loại tài sản của các cơ quan, cá nhân, đơn vị tập thể trong khu vực này. Không để việc thực hiện và hoàn thành Công việc của mình gây ảnh hưởng đến việc khai thác và vận chuyển đá vôi của bên A và Nhà thầu của bên A tại khu vực này để phục vụ sản xuất của Nhà máy bên A
- Chịu toàn bộ chi phí và bố trí vị trí tập kết nguyên vật liệu, phương tiện và tự bố trí và chịu chi phí về lán trại, chỗ ăn, ở cho cán bộ công nhân viên của mình ở ngoài phạm vi Nhà máy bên A. Bảo đảm tuyệt đối an toàn cho nhân viên và công nhân của mình.
- Phải chịu trách nhiệm sắp xếp và bố trí đường giao thông để đưa phương tiện của mình vào khu vực bên B thực hiện và hoàn thành Công việc bằng chi phí của mình.
- Chịu trách nhiệm mua bảo hiểm cho thiết bị, con người của bên B trong suốt quá trình thực hiện và hoàn thành Công việc theo hợp đồng theo quy định hiện hành.
- Bên B không được giao thầu lại toàn bộ công việc hoặc giao thầu một bộ phận công việc mà không có sự đồng ý trước của bên A. Sự đồng ý như thế sẽ không miễn cho bên B khỏi trách nhiệm hoặc nghĩa vụ theo hợp đồng và bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hành động thiếu sót và sự cầu thả của người thầu phụ, nhân viên, người phục vụ hoặc công nhân của người đó, coi như đó là hành động, thiếu sót và cầu thả của chính bên B, nhân viên, người phục vụ và công nhân của chính mình.
- Sau khi hoàn thành Công việc giao 01 bộ bản thảo (Bằng tiếng Việt) Báo cáo cho bên A xem xét và có ý kiến trước khi bên B hoàn chỉnh chính thức để bên B trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Chịu trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ các tài liệu cần thiết và có trách nhiệm trình Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản quốc gia phê duyệt bộ Hồ sơ Báo cáo về kết quả thăm dò, khảo sát cũng như về trữ lượng Đá DOLOMITE tại Mỏ Đá Vôi Trảng Kênh của bên A theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước Việt Nam, của Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác (nếu cần). Trong quá trình bên B xin phê duyệt, bên B có trách nhiệm giải thích, hướng dẫn hoặc chỉnh lý, sửa đổi và bổ sung bộ Hồ sơ theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. Tổ chức các hội nghị để xin phê duyệt bộ Hồ sơ về kết quả thăm dò, khảo sát cũng như về trữ lượng Đá DOLOMITE này.
- Thực hiện các quyền lợi và các nghĩa vụ khác liên quan đến Hợp đồng này theo đúng các quy định hiện hành của Pháp Luật Việt Nam có liên quan.

Điều 3 : QUY ĐỊNH ĐỂ ĐẢM BẢO TRẬT TỰ AN NINH TRONG NHÀ MÁY

- Trước khi bên B tiến hành các nội dung công việc quy định trong Hợp đồng, bên B phải gửi cho bên A bản danh sách CBCNV của mình sẽ làm việc tại Nhà máy bên A để bên A làm thẻ được phép làm việc tại Nhà máy bên A theo đúng các quy trình và quy định hiện hành của bên A. Chỉ có những CBCNV của bên B có thẻ được phép làm việc tại Nhà máy bên A thì bảo vệ Bên A mới cho vào Nhà máy làm việc.
- Trong quá trình làm việc tại Nhà máy của bên A, CBCNV của bên B phải đeo thẻ được phép làm việc tại Nhà máy và khu vực Mỏ của bên A. Nếu không bên B sẽ bị

- phạt theo mức = 100.000 Đ/Lần cho CBCNV vi phạm và bên A có quyền không cho CBCNV của bên B tiếp tục làm việc tại Nhà máy bên A nữa nếu không có thẻ.
- Trong quá trình thực hiện công việc, bên B phải có các biện pháp cần thiết để ngăn chặn không để cho CBCNV của mình có bất kỳ hành động gì vi phạm pháp luật, hành động gây rối, gây mất ổn định cho những người khác và gây hỏng hóc cho các tài sản của bên A. Nếu xảy ra phải chịu hoàn toàn trách nhiệm giải quyết.
 - Phải đảm bảo an toàn cho thiết bị và tài sản của bên A đặc biệt là những hành động trộm cắp trong Nhà máy bên A. Nếu bên A phát hiện những người của bên B có hành động lấy trộm thì bên A có quyền đình chỉ hợp đồng mà bên B còn phải bồi thường bằng 10 lần trị giá số hàng bị lấy cắp hoặc thấp nhất là 5.000.000 Đ (Trị giá nào cao hơn thì tính phạt). Nếu đó là những tài sản quan trọng gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của bên A, mức phạt sẽ bị tăng lên nhiều lần nữa tùy theo mức độ quan trọng đồng thời giao cho Công an điều tra xử lý theo pháp luật.
 - Sau khi bên B hoàn thành toàn bộ các Nội dung công việc quy định trong Hợp đồng cho bên A, bên B phải trả thẻ được phép làm việc tại Nhà máy của bên A. Nếu làm hỏng thẻ bên B phải bồi thường theo mức 50.000 Đ/chiếc. Nếu làm mất bên B phải chịu phạt theo mức : 500.000 Đ/chiếc.
 - Ngoài các quy định trên, bên B phải chấp hành tất cả các quy định chung khác áp dụng cho việc ra vào và làm việc tại Nhà máy của bên A khi được bên A thông báo và chỉ dẫn.
 - Trong quá trình thực hiện và hoàn thành Nội dung Công việc quy định trong Hợp đồng, Bên B phải chịu trách nhiệm về việc giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường trong cho các khu vực xung quanh theo đúng quy định hiện hành về Luật bảo vệ môi trường cũng như các quy định khác về giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường mà bên A đã ban hành. Nghiêm cấm các hành vi xả thải dầu mỡ và chất thải dính dầu ra ngoài. Các chất thải (Nếu có) phải được phân loại và phải để đúng theo quy định. Không vất rác và rác thải sinh hoạt bừa bãi xuống hệ thống cống rãnh thoát nước và khu vực xung quanh gây ô nhiễm và mất mỹ quan môi trường.

Điều 4 : TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ BÀN GIAO TÀI LIỆU

- Thời gian bên B bắt đầu tiến hành Công việc : Ngay sau khi bên A ký hợp đồng này và bên A gửi cho bên B qua FAX và/hoặc E-mail.
- Thời gian bên B hoàn thành toàn bộ Công việc: Trong vòng Một Năm (365) ngày kể từ ngày hai bên ký Hợp đồng này. Trong đó :
 - Thời gian hoàn thành việc lập phương án thăm dò bổ sung và trình các cấp có thẩm quyền cho phép thăm dò bổ sung trữ lượng đá Dolomite là 03 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.
 - Thời gian thực hiện và hoàn thành Công việc thăm dò; lập Báo cáo thăm dò địa chất bổ sung và trình Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản quốc gia là 06 tháng kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền cho phép thăm dò bổ sung.
 - Thời gian phê duyệt Báo cáo thăm dò địa chất, giao nộp mẫu vật địa chất và nộp tài liệu vào lưu trữ địa chất Nhà nước là 03 tháng kể từ ngày Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản quốc gia tiếp nhận Báo cáo thăm dò địa chất bổ sung.
- Nếu quá thời hạn hai bên đã thống nhất vì lý do chủ quan của mình mà bên B không hoàn thành công việc đã quy định thì phải chịu phạt do chậm trễ. Mỗi ngày

chậm bị phạt số tiền bằng 0,25% trị giá Hợp đồng nhưng tổng số tiền phạt sẽ không quá 10% trị giá hợp đồng. Cần lưu ý rằng, mặc dù bị phạt do chậm trễ bên B vẫn phải tiếp tục hoàn thành toàn bộ Công việc cũng như mọi nghĩa vụ khác của mình quy định trong Hợp Đồng.

- Trong mọi trường hợp dù bất cứ lý do gì bên B không có quyền kéo dài tiến độ thực hiện công việc trừ những nguyên nhân do bên A gây ra và những trường hợp bất khả kháng hai bên không lường trước được hoặc không phải lỗi chủ quan của bên B. Trong trường hợp này hai bên sẽ tính toán và kéo dài thời gian hợp đồng một cách tương ứng.
- Bên B phải giao cho bên A bản báo cáo kèm theo các bản vẽ có liên quan về việc Thăm dò, khảo sát và lập báo cáo về trữ lượng và bản gốc quyết định phê duyệt Báo cáo Thăm dò, khảo sát và Báo cáo về trữ lượng Đá DOLOMITE này bằng tiếng Việt tại trụ sở bên A.

Điều 5 : BẢO HÀNH

- Trong mọi trường hợp bên B không có quyền tự ý thay đổi các yêu cầu cho Công việc như bên A đã yêu cầu hoặc làm những phần việc ngoài phạm vi hai bên đã thống nhất trong Hợp Đồng mà không có sự đồng ý của đại diện có thẩm quyền bên A bằng văn bản. Các Công việc mà bên B đã thực hiện chỉ được nghiệm thu khi đảm bảo chất lượng và theo đúng các quy phạm, quy định hiện hành của Chính phủ Việt Nam và các cấp có thẩm quyền khác liên quan đến các Công việc này. Sau khi hoàn thành toàn bộ Công việc bên B bàn giao tài liệu cho bên A, hai bên sẽ nghiệm thu công việc. Biên bản nghiệm thu này là cơ sở để hai bên thanh lý hợp đồng.
- Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước bên A và các cấp liên quan có thẩm quyền khác về toàn bộ Nội dung Công việc quy định trong Hợp đồng mà bên B đã thực hiện, hoàn thành và bàn giao kết quả cho bên A. Nếu sau này có bất cứ gì sai sót được phát hiện thì bên B phải chịu trách nhiệm nhanh chóng xem xét, sửa đổi, bổ sung bằng chi phí của mình theo quy định hiện hành của luật pháp Việt Nam.
- Tuy nhiên, trong trường hợp do bên A yêu cầu *bổ sung những thông tin khác hoặc yêu cầu bên B làm rõ, hoặc yêu cầu sửa đổi một số nội dung trong Bản Báo Cáo đánh giá trữ lượng Đá DOLOMITE khu vực Mỏ Đá vôi nêu trên sau khi đã được phê duyệt* thì bên B vẫn có trách nhiệm sửa đổi hoàn chỉnh lại cho bên A. Trong trường hợp này thì hai bên sẽ bàn bạc và thống nhất chi phí phát sinh cho Công việc trên.
- Báo cáo Thăm dò, khảo sát và Báo cáo về trữ lượng Đá DOLOMITE do bên B thực hiện và hoàn thành cho bên A để phục vụ cho việc Xin Giấy Phép Khai thác Lượng Đá DOLOMITE này làm Phụ Gia cho sản xuất của Nhà máy bên A. Nếu trong quá trình bên A làm các thủ tục xin Giấy Phép Khai thác Đá DOLOMITE này, các cấp có thẩm quyền yêu cầu bên B sửa đổi bổ sung cho Báo cáo Thăm dò, khảo sát và Báo cáo về trữ lượng Đá DOLOMITE này thì bên B cam kết sẽ sửa đổi, bổ sung cho bên A theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền. Chi phí phát sinh nếu có hai bên sẽ bàn bạc và thống nhất sau.

Điều 6 : GIÁ HỢP ĐỒNG VÀ ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN.

6.1- Tổng giá của hợp đồng : 2.650.000.000 Đồng (Chưa Bao gồm thuế GTGT)

- Bằng chữ : Hai Tỷ, Sáu Trăm Năm Mươi Triệu Đồng chẵn.
- Chi tiết về giá cho từng hạng mục Công việc được nêu trong bản Kê khối lượng và dự toán Kinh phí kèm theo
- Hai bên thống nhất Tổng trị giá Hợp đồng nêu trên là khoản gọn và cố định đã bao gồm tất cả các chi phí về vật liệu, phương tiện thiết bị, nhân công, điện, nước, ăn ở, sinh hoạt và mọi chi phí trực tiếp và gián tiếp khác để bên B thực hiện và hoàn thành tất cả các công việc đã được quy định trong hợp đồng nhưng không bao gồm thuế GTGT có liên quan đến việc ký kết, thực hiện hợp đồng mà bên B phải nộp theo quy định chung. Bên A sẽ không chấp nhận bất kỳ chi phí phát sinh nào khác do việc tăng giá trên thị trường về nhân công, thiết bị và các yếu tố khác làm ảnh hưởng đến chi phí để bên B thực hiện và hoàn thành công việc quy định trong Hợp đồng.
- Vì bất cứ lý do gì nếu bên B không hoàn thành toàn bộ khối lượng Công việc quy định trong hợp đồng thì hai bên sẽ tính toán lại trị giá hợp đồng cho tương ứng với khối lượng công việc thực tế mà bên B đã thực hiện khi hai bên thanh lý hợp đồng. Đơn giá cho việc tính toán lại trị giá Hợp đồng mà bên A phải thanh toán cho bên B do bên B không hoàn thành hết khối lượng Công việc hai bên đã thống nhất sẽ căn cứ vào mức đơn giá hai bên đã thống nhất trong bản Kê khối lượng và dự toán Kinh phí kèm theo Hợp đồng này.
- Chỉ trong trường hợp bên A do tình hình thực tế cũng như theo đề nghị của bên A bằng văn bản bên A có yêu cầu thay đổi khối lượng công việc (Tăng hoặc giảm khối lượng công việc so với phần khối lượng công việc hai bên đã thống nhất trong Hợp đồng) thì hai bên phải làm phụ lục bổ sung Hợp đồng.
- Toàn bộ phần khối lượng Công việc phát sinh không có trong Hợp đồng cũng như bất cứ phần Chi phí Phát sinh nào vượt quá trị giá của Hợp đồng nêu trên (Nếu có) thì Hai bên phải thống nhất Đơn giá và khối lượng phát sinh sau đó làm Phụ Lục bổ xung cho phần Công việc và chi phí này trước hoặc sau khi thực hiện nếu không bên A sẽ không thanh toán cho bên B phần khối lượng và Chi phí phát sinh này.

6.2- Điều kiện thanh toán :

Toàn bộ trị giá hợp đồng trong mọi trường hợp sẽ được thanh toán bằng VNĐ. Số tiền thanh toán sẽ bao gồm trị giá chưa có thuế GTGT như quy định trên + Phần thuế GTGT do Bộ tài chính quy định mà bên B phải nộp theo từng thời điểm. Thanh toán bằng chuyển khoản vào tài khoản của bên B tại Ngân hàng do bên B chỉ định theo Các đợt như sau.

- Thanh toán Tiền tạm ứng (Đợt 1) : Sau khi ký Hợp Đồng bên A tạm ứng cho bên B 20% trị giá hợp đồng (Chưa có thuế GTGT) trong vòng 07 ngày kể từ ngày bên A nhận được Công văn đề nghị xin tạm ứng của bên B cho số tiền tạm ứng.

- Thanh toán Tiền tạm ứng đợt 2 : Sau khi bên B hoàn thành toàn bộ các Công việc lập phương án thăm dò và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép thăm dò bổ sung trữ lượng đá vôi Dolomite, Bên A sẽ thanh toán tiền tạm ứng đợt 2 tương đương với 20% trị giá hợp đồng (Chưa có thuế GTGT). Thủ tục thanh toán tiền tạm ứng đợt 2 gồm văn bản đề nghị của bên B cho khoản tiền tạm ứng và Phương án thăm dò đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận kèm theo văn bản cho phép thăm dò bổ sung.
- Thanh toán tiền tạm ứng đợt 3 : Sau khi Bên B hoàn thành việc công tác thăm dò địa chất tại thực địa; lập Báo cáo thăm dò, khảo sát và đánh giá trữ lượng DOLOMITE và trình các bản báo cáo lên Hội đồng Xét duyệt trữ lượng khoáng sản để phê duyệt, bên A sẽ thanh toán tiền tạm ứng đợt 3 tương đương với 30% trị giá hợp đồng (Chưa có thuế GTGT) cho bên B. Thủ tục tạm ứng đợt 3 gồm văn bản đề nghị của bên B cho khoản tiền tạm ứng và Giấy tiếp nhận Báo cáo thăm dò, khảo sát và đánh giá trữ lượng của Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản.
- Thanh Toán Lần cuối (Thanh Quyết toán hợp đồng) : Bên A sẽ thanh toán nốt giá trị còn lại của Hợp đồng trong vòng 30 ngày kể từ ngày toàn bộ Công việc quy định trong Hợp đồng được bên B hoàn thành và bàn giao kết quả cho bên A. Việc thanh toán được thực hiện trên cơ sở xuất trình cho bên A các chứng từ sau :
 - Công văn xin thanh toán của bên B cho số tiền còn lại của Hợp đồng
 - Biên bản thanh lý hợp đồng được lãnh đạo hai bên xác nhận và phê duyệt.
 - Hoá đơn cho khoản tiền thanh toán do bên B phát hành theo đúng mẫu quy định của Bộ Tài Chính với trị giá bằng 100% trị giá các Công việc bên B đã thực hiện và hoàn thành theo biên bản thanh lý Hợp đồng .
 - Biên bản xác nhận đã nộp Báo cáo thăm dò địa chất vào lưu trữ địa chất nhà nước.
 - Biên bản bàn giao tài liệu cho Bên A bao gồm Báo cáo và Quyết định phê duyệt báo cáo thăm dò, đánh giá trữ lượng của Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản.

Nếu bên A chậm thanh toán theo thời gian trên mà không được sự đồng ý của bên B thì kể từ ngày chậm Bên A phải trả cho Bên B lãi xuất Ngân hàng do Ngân Hàng Ngoại Thương Việt Nam công bố hoặc bên B có quyền tạm ngừng Công việc cho đến khi nhận được tiền thanh toán của bên A. Trong trường hợp này thời gian thực hiện và hoàn thành Công việc của bên B quy định tại điều 4 của Hợp đồng sẽ được kéo dài cho tương ứng.

Điều 7 : THƯỞNG CHO NHỮNG CỐ GẮNG VÀ SÁNG KIẾN CỦA BÊN B

Trong quá trình thực hiện và hoàn thành các hạng mục Công việc nêu trong hợp đồng căn cứ vào tình hình thực tế nếu bên B thấy có những giải pháp hoặc đề xuất hoặc có những sáng kiến vừa đảm bảo được chất lượng Công việc, tiết kiệm chi phí cho bên A thì bên B sẽ đề xuất lên bên A. Nếu đề xuất, các cố gắng và sáng kiến đó được bên A chấp thuận và thực tế tiết kiệm được chi phí cho bên A thì bên A sẽ căn cứ vào kết quả cụ thể để xem xét thưởng cho bên B.

Điều 8 : CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN

- Trong quá trình thực hiện các hạng mục Công việc nêu trong Hợp đồng này, nếu vì lý do đặt biệt và/hoặc chủ quan nào đó bên A hoặc những lý do Bất khả kháng mà

bên A cần chấm dứt việc tiếp tục thực hiện các nội dung Công việc còn lại quy định trong Hợp đồng này với bên B trước thời hạn hoặc trước khi bên B thực hiện hết các nội dung Công việc hoặc bên A yêu cầu bên B không tiếp tục thực hiện một số Công việc hai bên đã thống nhất cho bên A thì bên A có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các chi phí mà bên B đã bỏ ra cho việc thực hiện các Công việc phát sinh đến thời điểm mà bên A yêu cầu chấm dứt và/hoặc hủy bỏ khối lượng Công việc phát sinh còn lại quy định trong Hợp đồng này.

- Ngược lại, trong quá trình thực hiện các hạng mục Công việc nêu trong Hợp đồng nêu vì lý do của bên B hoặc vì các lý do khác không phải do bên A gây ra hoặc không phải do do Bất khả kháng mà bên B không thực hiện được việc xin các cấp có thẩm quyền phê duyệt báo cáo thăm dò, khảo sát và đánh giá trữ lượng Đá DOLOMITE cho Mỏ Đá vôi cho bên A để bên A xin giấy phép khai thác thì bên B phải chịu hoàn toàn các chi phí mà bên B đã bỏ ra cho việc thực hiện các Công việc này. Bên A không phải thanh toán cho bên B các chi phí này.

Điều 9 : BẤT KHẢ KHÁNG (BKK)

- Cả hai bên đều không phải chịu trách nhiệm về việc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình như quy định trong hợp đồng nếu như các nghĩa vụ đó không thể thực hiện do những nguyên nhân bất khả kháng gây ra ngoài ý muốn của hai bên dẫn đến một hoặc cả hai bên không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng mặc dù đã cố gắng khắc phục như thiên tai, dịch họa, chiến tranh, đình công, bạo loạn hoặc một trong hai bên bị phá sản, hay sát nhập, những thay đổi trong chính sách của Nhà nước và Chính phủ Việt nam buộc một trong hai bên phải chấm dứt hợp đồng. Các trường hợp được cho là Bất Khả kháng cần được hai bên bàn bạc và thống nhất. Nếu không thống nhất được hai bên sẽ nhờ Cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước Việt nam xác nhận xem có là trường hợp Bất khả kháng hay không theo đúng các quy định Pháp Luật hiện hành.
- Khi xảy ra các trường hợp BKK các bên phải có nghĩa vụ
 - Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện BKK gây ra
 - Thông báo ngay cho bên kia biết về sự kiện BKK xảy ra trong vòng 7 ngày
 - Trong trường hợp xảy ra BKK hai bên sẽ họp bàn giải quyết và các vấn đề phát sinh ngoài quy định của Hợp đồng và sẽ được lập thành Phụ lục của Hợp đồng.
- Ngoài những trường hợp bất khả kháng gây ra nêu trên nếu một trong hai bên tự ý chấm dứt hợp đồng trước thời hạn không theo các quy định của Hợp đồng mà không được sự đồng ý của phía bên kia thì phải chịu phạt hợp đồng và bồi thường cho phía bên kia toàn bộ thiệt hại trực tiếp do việc tự ý chấm dứt hợp đồng đó gây ra theo đúng quy định của Pháp Luật Việt Nam.

Điều 10 : GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- Trường hợp có bất đồng về Hợp đồng này bao gồm những vấn đề liên quan đến tính hiệu lực pháp lý của Hợp đồng, hoặc việc chấm dứt Hợp đồng mà hai bên không thể giải quyết thông qua thương lượng thì sẽ đưa lên và sẽ được giải quyết tại Tòa án kinh tế - Thuộc Tòa án Nhân Dân thành phố Hải Phòng.
- Nơi xét xử là Hải Phòng. Ngôn ngữ để xét xử sẽ sử dụng tiếng Việt.

- Phán quyết của tòa án này sẽ là cuối cùng và hai bên có nghĩa vụ bắt buộc phải tuân theo. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc xét xử do bên nào vi phạm trả trừ khi hai bên có quy định khác.
- Luật áp dụng : Hợp đồng này sẽ được áp dụng và tuân theo pháp luật kinh tế của Việt Nam và Bộ Luật Dân sự.
- Tất cả các điều kiện và điều khoản khác không quy định trong hợp đồng này sẽ áp dụng theo Pháp luật về Hợp đồng kinh tế của Việt Nam và các quy định có liên quan của các Cấp có thẩm quyền liên quan đến việc ký kết và thực hiện Hợp đồng này của hai bên.
- Trong trường hợp có tranh chấp hai bên chưa giải quyết được, Bên B không được phép dừng việc thực hiện và hoàn thành các hạng mục Công việc khác và / hoặc dừng thực hiện các nghĩa vụ và trách nhiệm khác của mình quy định trong Hợp đồng (Trừ các vấn đề đang tranh chấp). Mọi vấn đề vướng mắc cần được giải quyết bằng thương lượng trước giữa hai bên để tìm biện pháp giải quyết tốt nhất trước khi đưa ra tòa án kinh tế để giải quyết.

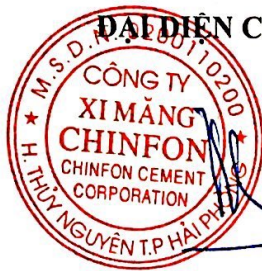
Điều 11 : BẢO MẬT

Cả hai bên tham gia ký Hợp đồng này cam kết sẽ giữ bí mật mọi điều khoản và điều kiện đã ký trong hợp đồng mà không được tiết lộ cho bên thứ 3 biết trừ trường hợp cung cấp cho bên thứ 3 biết vì mục đích để kiểm toán tài chính của cơ quan Nhà nước trong quá trình xem xét kiểm tra tình hình tài chính của một trong hai bên hoặc phải xuất trình theo yêu cầu của Pháp luật hoặc của Tòa án hoặc trình lên ngân hàng cho mục đích vay vốn hoặc thanh toán.

Điều 12 : CAM KẾT CHUNG

- Trong mọi trường hợp các quy định trong hợp đồng này sẽ thay thế cho các quy định thỏa thuận, bản ghi nhớ giữa hai bên vào thời gian trước khi ký hợp đồng.
- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản và nghĩa vụ đã nêu trong hợp đồng số : CFC-19-077 này trên cơ sở tôn trọng pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam cũng như các văn bản, quy định hiện hành của các cơ quan có thẩm quyền khác. Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, hai bên sẽ cùng nhau bàn bạc thống nhất và tìm biện pháp giải quyết trên tinh thần hợp tác tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau. Mọi thay đổi bổ sung hợp đồng phải được thể hiện bằng văn bản có xác nhận của hai bên.
- Cả hai bên phải tuân theo toàn bộ Pháp luật và các Quy định hiện hành khác của Nhà nước và các cấp có thẩm quyền khác liên quan đến việc ký và thực hiện Hợp đồng này kể cả các Văn Bản Pháp Luật được các Cấp có thẩm quyền phát hành sau khi ký Hợp đồng này.
- Hợp đồng Số : CFC-19-077 này được làm thành Hai (02) bản gốc bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự không thống nhất và mâu thuẫn giữa các bản tiếng Anh và tiếng Việt thì bản tiếng Việt sẽ có giá trị pháp lý. Mỗi Bên giữ một (01) bản gốc mỗi loại.

- Hợp đồng kết thúc hiệu lực và được hai Bên xem như đã thanh lý trên cơ sở các Bên hoàn thành tất cả các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình theo qui định trong Hợp đồng này.



ĐẠI DIỆN CHO BÊN A

LÊ MINH HIẾU
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐẠI DIỆN CHO BÊN B

TRẦN ĐÌNH KIÊN
GIÁM ĐỐC